**MỘT SỐ KIẾN NGHỊ NHẰM HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT VỀ QUY HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT NÔNG NGHIỆP (P.2)**

***Năm là, hoàn thiện quy định về việc lấy ý kiến của nhân dân về QHKHSDĐNN***

Theo Luật Đất đai năm 2013, QHKHSDĐNN cấp quốc gia, cấp tỉnh, cấp huyện

đều phải lấy ý kiến đóng góp của nhân dân. Tuy nhiên, Luật hiện hành chỉ quy định việc lấy ý kiến đóng góp của các cơ quan, tổ chức, cá nhân và cộng đồng dân cư đối với QHSDĐNN, còn KHSDĐNN thì Luật không quy định phải lấy ý kiến. KHSDĐNN hằng năm của cấp huyện là một trong những căn cứ pháp lý quan trọng để xác định quyền và nghĩa vụ của người SDĐNN trong vùng quy hoạch, có ảnh hưởng trực tiếp đến lợi ích chính đáng của người dân nhưng Luật lại không quy định việc lấy ý kiến. Do vậy, pháp luật QHKHSDĐNN cần phải bổ sung việc lấy ý kiến đối với KHSDĐNN hằng năm của cấp huyện nhằm bảo đảm quyền của người dân tham gia trực tiếp vào công việc quản lý của nhà nước, thể hiện tính công khai, minh bạch.

Ngoài ra, pháp luật QHKHSDĐNN cần phải quy định việc lấy ý kiến đóng góp của các cơ quan, tổ chức, cá nhân và cộng đồng dân cư trong tất cả các giai đoạn khi xây dựng lập, điều chỉnh đến giai đoạn tổ chức, thực hiện. Luật hiện hành chỉ quy định lấy ý kiến trong quá trình lập, điều chỉnh QHKHSDĐNN, tuy nhiên trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu xét thấy QHKHSDĐNN đã được duyệt chưa sát đúngthực tế, không đảm bảo tính khả thi, nhân dân bức xúc thì cần phải đưa ra tham vấn, lấy ý kiến của nhân dân nhằm tạo sự đồng thuận, tìm ra giải pháp tháo gỡ thích hợp.

Về hình thức lấy ý kiến, theo quy định việc lấy ý kiến đối với cấp huyện được thực hiện bằng hình thức tổ chức hội nghị, lấy ý kiến trực tiếp và công khai thông tin về nội dung trên trang thông tin điện tử của UBND cấp tỉnh và UBND cấp huyện, tuy nhiên thời gian qua xét thấy một số địa phương lấy ý kiến nhân dân bằng hình thức niêm yết, trưng bày tại trụ sở UBND cấp xã, thôn và nơi công cộng mang hiệu quả, nhất là tại một số khu vực trình độ dân trí còn thấp chưa tiếp cận được công nghệ internet. Do vậy, pháp luật QHKHSDĐNN cần quy định bổ sung việc lấy ý kiến nhân dân bằng hình thức niêm yết, trưng bày tại nơi công cộng, phát phiếu điều tra phỏng vấn. Đồng thời, pháp luật QHKHSDĐNN cần quy định chế tài xử lý khi các tổ chức, đơn vị có trách nhiệm lấy ý kiến nhân dân về QHKHSDĐNN nhưng thực hiện qua loa, hình thức, không đảm bảo về nội dung, hình thức, thời gian lấy ý kiến, đây là giải pháp thể hiện sự tôn trọng quyền làm chủ của nhân dân, thực hiện chủ trương của Đảng ta là “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra”.

Luật hiện hành cũng quy định “ý kiến đóng góp phải được nghiên cứu, tiếp thu, giải trình và báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét trước khi thẩm định, quyết định hoặc phê duyệt quy hoạch. Cơ quan lập quy hoạch có trách nhiệm công bố, công khai ý kiến đóng góp và việc tiếp thu, giải trình ý kiến đóng góp”. Quy định như vậy chưa rõ, khá chung chung dẫn đến việc thực hiện mang tính hình thức, cứng nhắc, tốn chi phí nhưng kết quả mang lại từ việc lấy ý kiến không cao.

Do vậy, pháp luật QHKHSDĐNN cần quy định cụ thể hơn về kết quả lấy ý kiến, tỷ lệ lấy ý kiến đạt bao nhiêu % thì đồng ý với QHKHSDĐNN, đạt bao nhiêu % phản đối thì phải sửa lại toàn bộ hoặc điều chỉnh, sửa đổi một phần.

***Sáu là, hoàn thiện quy định về điều chỉnh QHKHSDĐNN***

Điều chỉnh QHKHSDĐNN là điều cần thiết khi các nội dung của nó không còn phù hợp với chiến lược phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh của quốc gia, không phù hợp với điều kiện và tình hình thực tế hoặc không điều chỉnh được các mối quan hệ phát sinh về đất đai ở hiện tại và trong tương lai. Tuy nhiên, pháp luật QHKHSDĐNN chưa quy định rõ giới hạn về nội dung, chỉ tiêu được điều chỉnh trong từng trường hợp cụ thể, điều này cho phép chỉ được điều chỉnh những nội dung gì và không được điều chỉnh nội dung gì, quy định này khắc phục tình trạng tùy tiền, lợi dụng chính sách, chạy chính sách để thực hiện điều chỉnh QHKHSDĐNN nhằm trục lợi, tiếp tay cho một nhóm lợi ích, phát sinh tiêu cực, kết quả điều chỉnh không đạt chất lượng, yêu cầu đề ra, chẳng hạn như chỉ tiêu về sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, rừng đặc dụng thì không được điều chỉnh với bất kỳ lý do nào mà nó phải được bảo vệ nghiêm ngặt trong suốt kỳ quy hoạch vì tính chất và tầm quan trọng của các loại đất này đối với kinh tế - xã hội, quốc phòng – an ninh..

***Bảy là, hoàn thiện quy định về công bố công khai QHKHSDĐNN***

Cũng giống như việc lấy ý kiến, công bố công khai QHKHSDĐNN cũng đã được pháp luật quy định cụ thể, đặc biệt nội dung này Luật hiện hành quy định sớm hơn 15 ngày nhằm đảm bảo các thông tin về QHKHSDĐNN được người dân tiếp cận thuận lợi, kịp thời, thực hiện giám sát tốt hơn. Tuy nhiên, luật vẫn quy định cách thức công bố công khai thông tin theo kiểu truyền thống là đăng lên các trang thông tin điện tử, niêm yếu tại trụ sở cơ quan, với các hình thức này thì việc tiếp cận thông tin của người dân còn rất hạn chế, luật chưa đưa ra được hình thức, phương thức hiệu quả để đảm bảo người dân được quyền tiếp cận đầy đủ các thông tin về QHKHSDĐNN, điều này dễ dẫn đến thực hiện theo hình thức, làm cứng nhắc, không hiệu quả. Do vậy, pháp luật QHKHSDĐNN cần quy định cụ thể hơn về hình thức, phương thức công bố công khai QHKHSDĐNN như: Quy định rõ trách nhiệm truyền đạt của các đại biểu dân cử trong các cuộc tiếp xúc cử tri, tiếp công dân, trách nhiệm của hệthống các hội, đoàn thể ở cấp xã, nhất là ở tổ dân phố, thôn, bản, quy định số lượng mở các hội nghị, hội thảo tuyên truyền phổ biến pháp luật.

***Tám là, hoàn thiện quy định về tổ chức thực hiện QHKHSDĐNN***

Mặc dù pháp luật về QHKHSDĐNN ngày càng được hoàn thiện, đảm bảo điều chỉnh được các mối quan hệ liên quan đến đất đai; công tác thực hiện QHKHSDĐNN dần đi vào nề nếp, đạt nhiều kết quả rõ rệt, góp phần đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Tuy nhiên, nếu nhìn nhận một cách thẳng thắng thì việc thực hiện QHKHSDĐNN ở một số nơi, tại một số thời điểm vẫn còn hạn chế, bất cập nhất định, đó là tình trạng “quy hoạch treo” nhiều năm vẫn tồn tại; việc cơi nới, xây dựng trái phép trên diện tích đất đã quy hoạch vẫn xảy ra; vi phạm trong quản lý SDĐNN sau cấp phép chưa được phát hiện và xử lý kịp thời, dứt điểm; việc lập KHSDĐNN hằng năm chưa tuân thủ đúng quy định về trình tự, thủ tục, thời gian; công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về quản lý, SDĐNN tại một số nơi chưa đáp ứng yêu cầu; biện pháp, chế tài xử lý vi phạm pháp luật về quy hoạch còn thiếu và chưa đủ mạnh... là những nguyên nhân chính dẫn đến những tồn tại, bất cập nêu trên.

Để đảm bảo tính hiệu lực, hiệu quả cho QHKHSDĐNN, pháp luật cần quy định chặt chẽ, rõ ràng về chức năng, quyền hạn, đồng thời quy định chế tài xử lý đối với các cơ quan, đơn vị liên quan, nhất là các cơ quan chuyên môn về tài nguyên môi trường, quy định trách nhiệm về mặt Đảng, chính quyền hoặc lấy phiếu tín nhiệm đối với người do Quốc hội, HĐND bầu hoặc phê chuẩn của người đứng đầu khi để xảy ra vi phạm về quản lý, SDĐNN, không hoàn thành tốt trách nhiệm được giao về thực hiện QHKHSDĐNN, như để xảy ra tình trạng “quy hoạch treo” mà không điều chỉnh, hủy bỏ, cho phép thực hiện các công trình, dự án khi chưa đảm bảo về cơ sở pháp lý, không có và không đúng với QHKHSDĐNN được phê duyệt. Đối với các tổ chức, cá nhân SDĐNN, ngoài việc xử lý trách nhiệm hành chính, bồi thường khi gây ra thiệt hai thì cần quy định việc truy cứu trách nhiệm hình sự khi thực hiện vi phạm nghiêm trọng như: kiến quyết thu hồi những dự án mà chủ đầu tư không đủ nguồn lực, năng lực, không triển khai quá 3 năm; thực hiện dự án trái phép khi chưa đảm bảo về thủ tục đất đai, không có trong QHKHSDĐNN hoặc thực hiện cơi nới, vượt quá chỉ tiêu cho phép. Quy định cụ thể về việc tranh tra, kiểm tra, giám sát và chế tài xử lý. Ban hành chính sách hỗ trợ đối với những trường hợp người SDĐNN trong vùng đã công bố QHKHSDĐNN có diện tích đất bị thu hồi mà thiệt hại do hạn chế quyền SDĐNN.